

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 502/2021/HS-PT

Ngày: 20 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: Ông Lê Phước Thanh

Ông Phạm Việt Cường

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:* Ông Lê Ra - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 471/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thị L về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 565/2021/QĐXXPT-HS ngày 06/12/2021.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Thị L, sinh năm 1982 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và con bà bà Hoàng Thị Q; có chồng tên là Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2021 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tạ Văn N, Luật sư - Văn phòng Luật sư A, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum; địa chỉ: tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/02/2021, L đang làm rẫy cà phê tại thôn I, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum thì có 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến hỏi mua rẫy nhưng L không bán. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/3/2021, L đón con đi học về đến

thôn Măng Tôn, xã P thì gặp lại người đàn ông và nói L ngày mai có món đồ cần nhờ L vận chuyển từ đỉnh dốc rẫy của L đến dốc bà P thôn N, xã P với giá 2.000.000 đồng; L hỏi đồ gì? người này nói ngày mai sẽ biết. Sáng ngày 14/3/2021 L làm rẫy, đến khoảng 11 giờ L đến chỗ hẹn để gặp người đàn ông và người đàn ông này đưa cho L 01 túi ni lông không màu, bên trong có 01 can nhựa màu xanh, nắp can màu đỏ và bị cắt hở ở phía trên, buộc 01 dây vải dù và nói L mang đến nhà hoang tại dốc Bà P thuộc thôn N, giao cho một người đàn ông đang đợi sẵn ở đó. L hỏi bên trong can nhựa là gì? người này nói là ma túy, L sợ không dám nhận. Người này nói buổi trưa không có ai đâu, yên tâm mà đi và đưa cho L 01 chiếc điện thoại di động phím số, hiệu Nokia màu đen, để tiện liên lạc và nói tiền công vận chuyển 2.000.000 đồng, khi nào giao ma túy xong thì người nhận ma túy sẽ trả tiền. L đồng ý và treo móc hàng phía bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 82E1-187.99, L điều khiển xe mô tô đến chỗ giao ma túy. Khi đến khu vực nhà hoang thuộc thôn N, xã P thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng tang vật của vụ án.

Tại Bản giám định số 44/KLGD-PC09 ngày 17/3/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 997,32 gam là loại Methamphetamine”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Thị L tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/9/2021 bị cáo Trần Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là thỏa đáng, không nặng.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên nhất thời phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Ngày 08/9/2021, bị cáo Trần Thị L kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của các bị cáo Trần Thị L là trong thời hạn luật định, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với Biên bản bắt phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 14/3/2021, bị cáo Trần Thị L đã vận chuyển thuê 01 gói ma túy có khối lượng 997,32 gam là loại Methamphetamine cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) từ đỉnh dốc rẫy của L tại thôn I đến căn nhà hoang ở dốc bà P thuộc thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum để giao cho người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 2.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị L, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng tội.

[2.2] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm cho tình hình tội phạm ma túy ngày càng gia tăng và phức tạp. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, gia đình có công cách mạng, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm,

bị cáo không có tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Thị L tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2021.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê phước Thanh Phạm Việt Cường

Trần Quốc Cường